

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU ĐỨC
TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 79/2019/HNGĐ-ST

Ngày: 04-12-2019

“V/v Tranh chấp ly hôn”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU ĐỨC, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Trọng Hải.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Hạnh.

2. Bà Võ Lệ Huyền.

-Thư ký phiên tòa: Bà Tạ Thị Mỹ Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

-Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Hồng Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 12 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Đức xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 399/2019/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 8 năm 2019 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 83/2019/QĐXXST -HNGĐ ngày 04 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Châu Đức giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị Kim H, sinh năm 1987.

Hộ khẩu thường trú: Tổ 01, ấp PhT, xã HH, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu.

Chỗ ở hiện nay: Tổ 01, ấp PhT, xã HH, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu.

Bị đơn: Anh Nguyễn Lê Hữu Á, sinh năm 1984.

Hộ khẩu thường trú: Tổ 45, thôn VS, xã NgT, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu.

Chỗ ở hiện nay: Tổ 45, thôn VS, xã NgT, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

(Chị H có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa, anh Á vắng mặt không lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết, nguyên đơn chị Hoàng Thị Kim H trình bày: Sau khi tìm hiểu nhau được một thời gian thì chị Hoàng Thị Kim H và anh Nguyễn Lê Hữu Á đi đến tổ chức đám cưới vào năm 2013. Hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn ngày 23 tháng 5 năm 2013 tại Ủy ban nhân dân (UBND) xã Ng T, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu. Sau khi kết hôn cuộc sống vợ chồng hạnh phúc được một thời gian thì đến giữa năm 2017 bắt đầu phát nhiều sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng tính tình không hợp, anh Á ăn chơi, cờ bạc, không tu chí làm ăn, thường xuyên về chửi bới, đánh đập và xúc phạm đến chị H, gây ảnh hưởng đến tinh thần và sức khỏe của chị H. Chị H đã cố nhịn nhục nhưng không đạt kết quả mà ngày trầm trọng hơn, cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc. Do thấy tình cảm vợ chồng không được cải thiện, nên chị H đã bỏ về tại gia đình cha mẹ ruột sinh sống từ năm 2017. Sau đó gia đình hai bên nhiều lần khuyên nhủ để vợ chồng đoàn tụ về sống với nhau để nuôi dạy con chung nhưng không đạt kết quả. Sau thời gian sống ly thân chị H xét thấy sau nhiều cố gắng đoàn tụ nhưng tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống gia đình không còn hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, tình trạng hôn nhân không thể kéo dài gây ảnh hưởng đến đời sống chung của vợ chồng và con chung nên yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Châu Đức giải quyết các vấn đề sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị Kim H yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Lê Hữu Á.

Về nuôi con chung: Chị H và anh Á có 01 con chung là Nguyễn Hoàng H1, sinh ngày 09/01/2014. Hiện cháu H1 được chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Nay chị H yêu cầu tiếp tục nuôi cháu H1 và không yêu cầu anh Á phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về chia tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với anh Nguyễn Lê Hữu Á đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn cố tình vắng mặt không có lý do vì vậy không thể lấy lời khai và tiến hành hòa giải được.

Phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa:

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án thì Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, nguyên đơn đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng

dân sự; Bị đơn không thực hiện đúng phần quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn.

Về nuôi con chung:

Chị Hoàng Thị Kim H và anh Nguyễn Lê Hữu Á có 01 con chung Nguyễn Hoàng H1, sinh ngày 09/01/2014.

Giao cháu Nguyễn Hoàng H1 cho chị Hoàng Thị Kim H được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng.

Ghi nhận sự tự nguyện của chị H không yêu cầu anh Nguyễn Lê Hữu Á phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về chia tài sản chung, nợ chung: Chị H không yêu cầu nên không giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Chị H và anh Á sống chung với nhau có đăng ký kết hôn nay chị H yêu cầu ly hôn nên đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình. Nơi cư trú của anh Á là xã NgT, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu nên Tòa án nhân dân huyện Châu Đức thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Chị H vắng mặt nhưng đã có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt nên Tòa án xét xử vắng mặt theo quy định tại khoản 1 Điều 227; Khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Anh Á đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai (không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan) nhưng vẫn vắng mặt nên Tòa án xét xử vắng mặt theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân: Hôn nhân giữa chị H và anh Á trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện và có đăng ký kết hôn vào ngày 23 tháng 5 năm 2013 tại UBND xã NgT, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. Sau khi kết hôn, cuộc sống vợ chồng hạnh phúc đến giữa năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn, theo chị H nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng tính tình không hợp, anh Á ăn chơi, cờ bạc, không tu chí làm ăn, thường xuyên về chửi bới, đánh đập và xúc phạm đến chị H gây ảnh hưởng đến tinh thần và sức khỏe của chị H. Chị H đã cố nhịn nhục nhưng không đạt kết quả mà ngày trầm trọng hơn, cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc. Do thấy cuộc sống vợ chồng không được cải thiện, nên chị H đã bỏ về tại gia đình cha mẹ ruột sinh sống từ năm 2017. Sau đó gia đình hai bên có khuyên nhủ nhiều lần để

vợ chồng đoàn tụ về sống với nhau để nuôi dạy con chung nhưng không đạt kết quả.

Sau thời gian sống ly thân chị H xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống gia đình không còn hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Sau nhiều cố gắng đoàn tụ nhưng không thành, cuộc sống hôn nhân không thể kéo dài gây ảnh hưởng đến đời sống chung của vợ chồng và con chung.

Sau khi thụ lý đơn yêu cầu ly hôn của chị H, Tòa án đã tiến hành triệu tập anh Á để làm việc và hoà giải về quan hệ hôn nhân, nhưng anh Á vẫn cố tình không đến chứng tỏ anh Á không có thiện chí để đoàn tụ để cùng nhau xây dựng hạnh phúc gia đình. Ngoài ra theo kết quả xác minh thì mâu thuẫn giữa chị H và anh Á là có thật đã xảy ra từ giữa năm 2017 cho đến nay. Ngoài ra từ khi vợ chồng ly thân đến nay thời gian đã lâu vợ chồng cũng được gia đình khuyên nhủ đoàn tụ nhưng đạt kết quả. Như vậy, tình trạng hôn nhân giữa chị H và anh Á ngày càng trầm trọng, đời sống chung của vợ chồng không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần áp dụng Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình xử cho chị H được ly hôn với anh Á.

[3] Về nuôi con chung: Chị H và anh Á có 01 con là Nguyễn Hoàng H1, sinh ngày 09/01/2014. Hiện cháu H1 do chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Nay chị H yêu cầu tiếp tục nuôi cháu H1 và không yêu cầu anh Á phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Xét thấy từ khi vợ chồng ly thân cháu H1 được chị H trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng, cháu cũng phát triển bình thường như bao đứa trẻ khác. Vì vậy nghĩ không nên gây xáo trộn cuộc sống của cháu mà để chị H tiếp tục nuôi dưỡng và chăm sóc cho cháu là phù hợp. Chị H tự nguyện không yêu cầu anh Á phải cấp dưỡng nuôi con chung nghĩ nên ghi nhận.

[4] Về chia tài sản chung, nợ chung: Chị H không yêu cầu nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

[5] Về án phí: Chị H phải nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm (DSST) đối với yêu cầu ly hôn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; Khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Điều 56, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình.

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Hoàng Thị Kim H và anh Nguyễn Lê Hữu Á.

2. Về nuôi con chung: Chị Hoàng Thị Kim H và anh Nguyễn Lê Hữu Á có là Nguyễn Hoàng H1, sinh ngày 09/01/2014.

Giao cháu Nguyễn Hoàng H1 cho chị Hoàng Thị Kim H tiếp tục nuôi dưỡng, Ghi nhận sự tự nguyện của chị H không yêu cầu anh Á phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

3. Về chia tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Chị Hoàng Thị Kim H phải nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) án phí DSST đối với yêu cầu ly hôn nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) mà chị H đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Đức theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số TU/2017/0000588 ngày 26 tháng 8 năm 2019; Chị Hoàng Thị Kim H đã nộp xong án phí DSST đối với yêu cầu ly hôn.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án(04-12-2019) các đương sự được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xin xét xử phúc thẩm, đối với các đương sự vắng mặt được tính từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

Nơi gửi:

- TAND Tỉnh BR- VT;
- VKSND H.CĐ;
- Các Đương sự;
- THADS H.CĐ;
- UBND xã NgT.
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

ĐÀO TRỌNG HẢI